

GS. VÕ VĂN TỚI:

TÔI **TIN TƯỞNG** ĐHQGHN SẼ **LÀM ĐƯỢC & LÀM TỐT** NHỮNG GÌ ĐÃ DỰ ĐỊNH



GS. Võ Văn Tới là giáo sư ngành Kỹ thuật Y sinh tại Đại học (ĐH) Tufts (Hoa Kỳ). Ông đã sáng lập chương trình đào tạo ngành Kỹ thuật Y sinh tại ĐH Tufts, là Phó giám đốc Viện Nghiên cứu Mắt ở Sion (Thụy Sĩ). GS. Tới đã cống hiến những kinh nghiệm và kiến thức chuyên môn của mình để giúp Việt Nam thông qua việc cùng sáng lập mạng lưới các giáo sư người Việt tại các trường đại học Bắc Mỹ (VNAUP), cũng như xây dựng Hiệp hội Kỹ thuật Y sinh giữa các trường ĐH Việt Nam và các trường ĐH quốc tế... Trước khi được bổ nhiệm làm Giám đốc Điều hành Quỹ Giáo dục Việt Nam (Vietnam Education Foundation – VEF), GS. Võ Văn Tới là thành viên Hội đồng Quản trị Quỹ do Tổng thống Hoa Kỳ bổ nhiệm từ năm 2004.

Bản tin ĐHQGHN: *Với tư cách là giám đốc VEF, xin ông có đôi lời nhận xét về kết quả hợp tác giữa VEF với các tổ chức khoa học - giáo dục của Việt Nam nói chung, cũng như với ĐHQGHN nói riêng trong những năm vừa qua?*

GS Võ Văn Tới: Với sứ mệnh của mình là hợp tác với Việt Nam để phát triển giáo dục khoa học kỹ thuật có lợi

" Việt Nam cần những chuyên gia trong các ngành khoa học kỹ thuật truyền thống để có thể tồn tại; tuy nhiên nếu muốn phát triển bền vững và có một chỗ đứng vững chắc trên thế giới Việt Nam cần đầu tư vào các ngành khoa học kỹ thuật tiên tiến ".

chung cho cả hai nước, trong những năm qua VEF đã rất thành công trong các hoạt động chung với các tổ chức từ cấp bộ đến các trường đại học cũng như các đơn vị riêng lẻ. Sự thành công đó phát sinh từ sự thông hiểu và tin tưởng lẫn nhau. Tôi rất vui mừng là các bên đều cố gắng để sự liên hệ ấy ngày càng được thắt chặt. Chúng tôi không những hợp tác để giải quyết những vấn đề trước mắt mà còn vạch ra những dự án cho tương lai. Điển hình là bằng phương thức lựa chọn cạnh tranh, công bằng và minh bạch của VEF, chúng tôi hợp tác với Bộ Giáo dục và Đào tạo qua Cục Đào tạo Nước ngoài của Bộ để đưa thêm nhiều nghiên cứu sinh (NCS) Việt Nam qua các trường đại học nổi tiếng của Hoa Kỳ. Chúng tôi cũng hợp tác với Bộ Khoa học Công Nghệ qua Quỹ Phát triển Khoa học và Công nghệ Quốc gia của Bộ để tìm mô hình hữu hiệu đưa các NCS đã bảo vệ tiến sĩ trở về phục vụ Việt Nam trong những điều kiện tối ưu để họ có cơ hội biến ước mơ của họ thành hiện thực.

Đối với ĐHQGHN nói riêng, chúng tôi được biết, hiện ĐHQGHN đang đẩy mạnh các chương trình trọng điểm:

- Phát hiện, đào tạo, bồi dưỡng và sử dụng nguồn nhân lực tài năng phục

vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước (dự án phát triển nhân tài)

- Xây dựng và phát triển một số ngành, chuyên ngành khoa học cơ bản, công nghệ cao và kinh tế - xã hội mũi nhọn ở ĐHQGHN đạt trình độ quốc tế

Cả hai chương trình trên đều đã và đang có những hoạt động hợp tác hết sức hiệu quả với VEF thông qua các Chương trình Học bổng VEF, Chương

trình Học giả, các hội nghị, hội thảo bàn về phát triển giáo dục đào tạo, khoa học và công nghệ của Việt Nam. Cụ thể là ĐHQGHN đã cùng VEF tổ chức 26 buổi báo cáo thuyết trình, 10 buổi trao đổi chuyên môn, seminars và workshops...

Ngoài ra cũng không thể không kể đến sự tham gia toàn diện và tích cực của ĐHQGHN vào chương trình Học liệu Mở Việt Nam (Vietnam Open Course Ware – VOCW) mà VEF là đầu mối triển khai chính. Các đơn vị trực thuộc ĐHQGHN hiện đang vận hành máy chủ địa phương VOCW

" chúng ta cần tạo cho các NCS những điều kiện làm việc sao cho họ có thể phát huy tài năng và tiếp tục trau dồi kiến thức chuyên môn ".

và là thành viên của chương trình gồm: Trường Đại học Khoa học Tự nhiên (ĐHKHTN), Trường Đại học Công nghệ (ĐHCN) và Viện Công nghệ Thông tin. Các giảng viên của ĐHKHTN và ĐHCN đã tham gia xây dựng các khóa học mẫu cho VOCW dưới sự chủ trì của VEF thông qua các hoạt động hướng dẫn xây dựng giáo trình bài giảng của giáo sư Hoa Kỳ và đánh giá chất lượng giáo trình từ Viện

Hàn lâm Quốc gia Hoa Kỳ.

ĐHQGHN và VEF đã phối hợp tổ chức 2 đợt tập huấn quan trọng trong khuôn khổ chương trình VOCW:

- Lớp tập huấn TOT (Training of Trainers) cho 54 cán bộ thuộc 27 trường thành viên của dự án trên cả nước (ngày 29/5 – 01/6);

- Lớp tập huấn cho 152 cán bộ giảng viên ĐHQG sử dụng phần mềm Connexions đang triển khai trên website VOCW (12/6/2008 đến ngày 28/6/2008).

Bản tin ĐHQGHN: *Trong bài phát biểu tại cuộc hội đàm với các giáo sư Hoa Kỳ ngày 18/8 vừa qua, Giám đốc ĐHQGHN, GS Mai Trọng Nhuận đã bày tỏ sự tin tưởng vào triển vọng hợp tác chặt chẽ hơn nữa giữa VEF và ĐHQGHN trong tương lai. Xin ông có thể cho biết ý kiến cá nhân về những triển vọng này?*

GS Võ Văn Tới: ĐHQGHN đã hưởng ứng rất nồng nhiệt Chương trình Học liệu Mở Việt Nam của VEF. Cụ thể, ĐHQGHN sẽ tài trợ kinh phí để hoàn thiện thêm một số module phần mềm, để website VOCW phục vụ tốt hơn nữa người dùng trong cả nước. Nếu thực hiện được điều này, đây sẽ là một sự hợp tác rất tích cực

Hiện tại trong nhóm NCS và học giả của VEF có hơn 50 người (khoảng 20% trên tổng số) là giảng viên và sinh viên của ĐHQGHN. Đây là một lực lượng nòng cốt hết sức quan trọng nếu chúng ta biết biến họ thành những đầu tàu trong các lãnh vực chuyên môn của họ. Điều này tùy thuộc vào tầm nhìn và khả năng thu hút của ĐHQGHN. Nói về tầm nhìn,



... "những yếu tố quan trọng cho sự thành công là: nhân sự tốt, tầm nhìn đúng và hành xử khéo".

Việt Nam cần những chuyên gia trong các ngành khoa học kỹ thuật truyền thống để có thể tồn tại; tuy nhiên nếu muốn phát triển bền vững và có một chỗ đứng vững chắc trên thế giới Việt Nam cần đầu tư vào các ngành khoa học kỹ thuật tiên tiến. Nói về khả năng thu hút, thì những đãi ngộ về lương bổng để các NCS có một mức sống ổn định là rất cần thiết. Nhưng quan trọng hơn nữa, chúng ta cần tạo cho các NCS những điều kiện làm việc sao cho họ có thể phát huy tài năng và tiếp tục trau dồi kiến thức chuyên môn. Điều này có thể thực hiện được nếu chúng ta cung cấp cho họ cơ sở vật chất, ngân sách khởi động (seed money), trang thiết bị, cũng như cộng tác viên cần thiết và tối thiểu mà họ cần. Đồng thời, chúng ta nên khuyến khích họ vận động thu hút các giáo sư hướng dẫn cũng như những đồng nghiệp ngoại quốc của họ tham gia vào các chương trình nghiên cứu của mình. Những giáo sư và đồng nghiệp nước ngoài này không những sẽ giúp ích cho việc tạo dựng danh tiếng, kiến thức và kinh nghiệm chuyên môn cho các NCS, mà họ còn có thể giúp tìm nguồn tài trợ cho những chương trình quốc tế có liên quan đến chương trình

nghiên cứu của họ. Dĩ nhiên là chúng ta cũng phải biết đưa ra những đòi hỏi cụ thể, tương xứng với những gì chúng ta đã đầu tư vào NCS. Đây là những điều mà VEF và ĐHQGHN có thể làm việc chung với cựu sinh viên VEF để tìm ra lời giải, hầu xây dựng được một hạ tầng cơ sở và một hệ thống điều hành thích hợp.

Chúng tôi cũng rất mong ước ĐHQGHN tiếp tục cung cấp nguồn sinh viên tài năng cho chương trình học bổng VEF bằng cách nâng cao hơn nữa chất lượng của cả sinh viên lẫn cán bộ giảng dạy.

Bản tin ĐHQGHN: Cùng với xu thế phát triển chung của thế giới, ĐHQGHN đang nỗ lực phấn đấu trở thành 1 đại học nghiên cứu trình độ cao, chất lượng đào tạo tốt và gắn kết chặt chẽ với nhu cầu xã hội. Theo ông, trong bối cảnh hiện nay, đâu là những khó khăn và thuận lợi của ĐHQGHN trong quá trình thực hiện mục tiêu nói trên. Ông có thể chia sẻ một vài thành công từ phía các đại học Hoa Kỳ?

GS Võ Văn Tới: Tại Hoa Kỳ cũng như trên thế giới, đã có rất nhiều trường hợp thành công, với rất nhiều cách khác nhau; tuy nhiên, có một số nguyên tắc sau đây mà chúng ta cần phải đặc biệt quan tâm:

- Như tất cả những dự án, chúng ta phải có một định nghĩa thật rõ ràng những gì ta muốn. Những định nghĩa đó giúp chúng ta xác định được những tiêu chuẩn, những điểm mốc (landmark) hầu có thể đánh giá chính xác những thành quả đạt được và nhất là làm cho mọi người nhất quán.

- Những dự án đó phải nằm trong một kế hoạch bài bản có tầm nhìn ngắn hạn cũng như dài hạn để khi đạt được một mục tiêu rồi chúng ta sẽ biết phải làm gì tiếp theo.

- Phương cách thực hiện những dự án rất quan trọng, không những chúng ta phải biết tôn trọng sự tự do sáng tạo (trong luật định) bằng cách tránh áp đặt những khung, những sườn, những biên chế, mà chúng ta còn phải biết khuyến khích mọi người động não (think out of the box) để đi tìm những giải pháp độc đáo hầu thực hiện những tiêu chuẩn chúng ta

đã đề ra. Chúng ta lại phải biết phổ biến những đột phá có hiệu quả thành những căn bản lót đường cho những đột phá mới.

- Tất cả những thành quả của chúng ta có giá trị hay không tùy thuộc vào sự đánh giá dựa trên tiêu chuẩn quốc tế. Không những thế, ngay trong khi thực hiện những dự án, chúng ta cũng phải dựa trên những tiêu chuẩn quốc tế. Về vấn đề giáo dục khoa học công nghệ, trong khi chờ đợi tạo ra chuẩn Việt Nam, chúng ta nên theo những tiêu chuẩn quốc tế có danh tiếng như ABET của Hoa Kỳ (Accreditation Board for Engineering and Technology).

Nói chung, khó khăn thì vô hạn. Muốn giới hạn khó khăn chúng ta nên thực hiện những mô hình nhỏ để có thể kiểm soát chất lượng dễ dàng rồi từ đấy nhân rộng những mô hình thành công ra. Những thành công theo đúng tiêu chuẩn quốc tế phải được công bố rộng rãi cho mọi người biết đến và noi theo.



Có rất nhiều trường đại học Hoa Kỳ đã thành công trong việc biến trường của họ từ một trường vô danh thành một trường nổi tiếng. Theo tôi, những yếu tố quan trọng cho sự thành công là: nhân sự tốt, tầm nhìn đúng và hành xử khéo. Tương cũng nên nhắc là mỗi trường đều có một đặc thù của họ và những hoạt động giáo dục của trường thường mang đặc thù đó. Đây cũng là một điểm chúng ta cần quan tâm khi chúng ta thu nhập giáo trình vào trường đó.

ĐHQGHN có rất nhiều thuận lợi để đạt được những gì mình mong muốn. Một thuận lợi thật vô giá là Việt Nam hiện có một chính sách khuyến khích phát triển giáo dục và ĐHQGHN có một Ban Giám đốc có tầm nhìn, thực tế và dám làm.

Như ngôn ngữ Pháp có câu: “Muốn là được” (vouloir c’est pouvoir), chúng tôi tin tưởng là ĐHQGHN sẽ làm được và làm tốt những gì họ dự định.

>> PHẠM HIỆP (ghi)

VEF – CHIẾC CẦU KẾT NỐI GIÁO DỤC VIỆT NAM & HOA KỲ

Quý Giáo dục Việt Nam (Vietnam Education Foundation – VEF) được thành lập nhân chuyến thăm và làm việc của cựu Tổng thống Hoa Kỳ Bill Clinton tại Việt Nam vào tháng 12 năm 2000. VEF chính thức đi vào hoạt động năm 2003. Là một tổ chức độc lập của chính phủ liên bang, VEF có nhiệm vụ xây dựng và phát triển mối quan hệ song phương giữa Việt Nam và Hoa Kỳ thông qua các hoạt động trao đổi giáo dục, khoa học, y tế, công nghệ và toán học.

Hiện nay, các hoạt động của VEF xoay quanh 2 nhiệm vụ chính: cấp học bổng và phát triển năng lực. Chương trình cấp học bổng VEF bao gồm: 1) Chương trình học bổng sau đại học, 2) Chương trình học bổng sau tiến sĩ, và 3) Chương trình học bổng cho các giáo sư thỉnh giảng Hoa Kỳ. Chương trình phát triển năng lực bao gồm nhiều dự án liên kết về khoa học và đào tạo giữa Việt Nam và Hoa Kỳ nhằm chia sẻ kiến thức, kỹ năng và các nguồn tài liệu.

Trải qua 5 năm hoạt động, VEF đã thực sự trở thành chiếc cầu nối để đưa hai quốc gia đến gần nhau hơn trên phương diện giáo dục khoa học và kỹ thuật. Hiện nay, bên cạnh những chương trình nêu trên, VEF đang chú trọng đến việc thiết lập và hỗ trợ cho hội cựu sinh viên VEF đồng thời hợp tác chặt chẽ với Bộ Khoa học và Công nghệ để thực hiện: 1) Chương trình hỗ trợ nghiên cứu khoa học và 2) Chương trình hỗ trợ sáng lập doanh nghiệp nhằm tạo nên các điều kiện làm việc hấp dẫn tại Việt Nam thu hút các nghiên cứu sinh VEF trở về đóng góp cho đất nước sau khi tốt nghiệp.